

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các đơn vị, nhà cung cấp dịch vụ tại Việt Nam

Viện Kiểm nghiệm thuốc Thành phố Hồ Chí Minh có nhu cầu tiếp nhận báo giá để có sở lựa chọn nhà thầu phụ cho gói hiệu chuẩn thiết bị phân tích năm 2026 với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Đơn vị yêu cầu báo giá: Viện Kiểm nghiệm thuốc Thành phố Hồ Chí Minh
 - Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:
 - Họ và tên: Diệp Hoàng Vũ
 - Chức vụ: Nhân viên Trung tâm Đào tạo và Dịch vụ Kiểm nghiệm
 - Số điện thoại: 028 38374802
 - Email: hctb@vienkiemnghiem.gov.vn
 - Cách thức tiếp nhận báo giá:
 - Nhận trực tiếp tại Ban hiệu chuẩn, Viện Kiểm nghiệm thuốc Thành phố Hồ Chí Minh tại số 200 Cô Bắc, phường Cầu Ông Lãnh, Thành phố Hồ Chí Minh
 - Thời hạn tiếp nhận báo giá: từ 14h00, ngày 24 tháng 09 năm 2026 đến trước 11 giờ 30 phút ngày 28 tháng 09 năm 2026
- Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.
- Thời hạn có hiệu lực báo giá: 90 ngày kể từ ngày ký

II. Nội dung yêu cầu báo giá

- Danh mục thiết bị như sau:

TT	Tên thiết bị Phương tiện đo	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung bảo trì, hiệu chuẩn
I	CƠ SỞ I		17	Địa điểm thực hiện: 427 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai
1	Bình picnomet có nhiệt kế 25ml	Cái	1	Hiệu chuẩn
2	Bộ quả cân chuẩn F1 (Bộ 23 quả)	Cái	1	Kiểm tra sai số (1 ÷ 500) mg; (1 ÷ 200) g
3	Cân sấy ẩm hồng ngoại Satorius MA37-1	Cái	1	- Độ chính xác nhiệt độ tại: (60, 80, 105) °C - Độ chính xác khối lượng (toàn thang) - Kiểm tra sai số độ ẩm - Độ lệch tâm
4	Kính hiển vi điện tử MBL2000-T-PL-30W	Cái	1	- Kiểm tra Độ chính xác phóng đại - Bảo trì theo quy trình máy
5	Máy đo độ dẫn điện cầm tay Hanna	Cái	1	Hiệu chuẩn: Độ dẫn điện: 5 (μS.cm-1) tương ứng (25 ÷ 30) °C
6	Máy đo nhiệt độ Testo 925	Cái	1	- Độ chính xác nhiệt độ tại: (60, 80, 105, 500, 800) °C
7	Nhiệt kế điện tử	Cái	1	- Độ chính xác nhiệt độ 2, 4, 6, 8 °C - Báo cáo hiệu chuẩn
8	Nhiệt kế thủy tinh chia vạch	Cái	2	Hiệu chuẩn định kỳ - Độ chính xác các điểm nhiệt : 20°C, 37 °C
9	Nồi hấp tiệt trùng SA-300VF + Kiểm định vỏ nồi	Cái	2	Hiệu chuẩn nhiệt độ, áp suất (121°C, 1atm). Kiểm tra phân bố nhiệt tại các điểm. Thời gian đạt và duy trì nhiệt độ. Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định. Kiểm định vỏ nồi hấp.
10	Thước kẹp điện tử	Cái	1	Kiểm tra sai số
11	Thước kẹp thường	Cái	1	Kiểm tra sai số

TT	Tên thiết bị Phương tiện đo	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung bảo trì, hiệu chuẩn
12	Tủ nuôi cấy an toàn sinh học cấp 2 JSCB-1500SB	Cái	1	- Thử nghiệm độ rọi ánh sáng khả kiến; - Thử nghiệm hình thái dòng khí; - Thử nghiệm tiếng ồn; - Thử nghiệm tốc độ gió vào; - Thử nghiệm tốc độ gió xuống; - Tính lưu lượng dòng khí; - Thử nghiệm hiệu suất hệ thống lọc; - Thử nghiệm cường độ bức xạ UV;
13	Tủ sấy chân không France Etuves	Cái	1	Hiệu chuẩn: Độ chính xác tại các điểm nhiệt (°C): 60; 80; 105
14	Tủ sấy Memmert UN110	Cái	1	Hiệu chuẩn: Tại các điểm nhiệt: 60°C; 80°C; 105°C; Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định
15	Tủ sấy Memmert UN160	Cái	1	Hiệu chuẩn: Tại các điểm nhiệt: 60°C; 85°C; 105°C; Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định
II	CƠ SỞ 2		44	Địa điểm thực hiện: 75B Phan Đình Phùng, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai
1	Bình picnomet có nhiệt kế 25ml	Cái	1	Hiệu chuẩn
2	Bộ quả cân F1 (Bộ 11 quả)	Cái	1	Kiểm tra độ chính xác
3	Cân sấy ẩm hồng ngoại MX-50	Cái	1	- Độ chính xác nhiệt độ tại: (60, 80, 105) °C - Độ chính xác khối lượng (toàn thang) - Kiểm tra sai số độ ẩm - Độ lệch tâm - Báo cáo hiệu chuẩn
4	Đồng hồ áp suất các bình khí nén	Cái	14	Hiệu chuẩn
5	Đồng hồ bấm giây	Cái	1	Hiệu chuẩn

VIỆN
HIỆM THUỘ
NH PHỐ
CHÍ MINH

TT	Tên thiết bị Phương tiện đo	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung bảo trì, hiệu chuẩn
6	Hệ thống phòng sạch Hiệu chuẩn đồng hồ đo áp của hệ thống (03 cái)	Cái	1	Đếm tiểu phân bụi phân loại phòng sạch, Kiểm tra vận tốc và độ đồng đều dòng khí, Kiểm tra chênh áp giữa các phòng, Kiểm tra trao đổi khí, Kiểm tra giá trị chênh áp của các màng lọc khí cấp HEPA, Đánh giá sự toàn vẹn và phục hồi màng lọc HEPA, Thử rò rỉ bộ lọc Đo ở trạng thái tĩnh và động, được cung cấp dữ liệu gốc
7	Máy đo quang phổ hấp thu nguyên tử AAS Agilent AA Duo 240FS/240Z	Cái	1	Hiệu chuẩn: Lò graphic + hóa hơi + ngọn lửa (dùng dung dịch Cu chuẩn để kiểm tra độ đúng bước sóng, kiểm tra độ lặp lại, kiểm tra độ tuyến tính). Bảo trì: Kiểm tra các ống dẫn khí, áp kế và van an toàn, bộ lọc khí, dầu máy ...vv
8	Máy phân cực kế Atago –Polax 2L	Cái	1	- Dùng chất chuẩn đánh giá độ tuyến tính, độ đúng, - Kiểm tra nhiệt độ buồng đo.
9	Nhiệt ẩm kế điện tử NAKATA	Cái	1	Hiệu chuẩn định kỳ: Nhiệt độ: 4°C; 8°C; Độ ẩm: 75 %; Độ không đảm bảo đo, báo cáo hiệu chuẩn.
10	Nhiệt ẩm kế điện tử NAKATA	Cái	2	Kiểm tra thang nhiệt độ: 5°C, 20°C, 25°C,
11	Nhiệt ẩm kế điện tử TANAKA	Cái	2	Kiểm tra thang nhiệt độ: 5°C, 20°C, 25°C,
12	Nhiệt ẩm kế Tanaka	Cái	2	Hiệu chuẩn nhiệt độ, độ ẩm

TT	Tên thiết bị Phương tiện đo	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung bảo trì, hiệu chuẩn
13	Nhiệt kế điện tử ETI	Cái	1	Hiệu chuẩn định kỳ: Nhiệt độ: 85°C; 105°C; 450°C; 500°C; Độ không đảm bảo đo, báo cáo hiệu chuẩn.
14	Nhiệt kế thủy tinh, chất lỏng	Cái	2	Hiệu chuẩn
15	Nhiệt kế tự ghi	Cái	2	Kiểm tra thang nhiệt độ
16	Nồi hấp Autoclave ALP MC30L + Kiểm định vỏ nồi	Cái	1	Hiệu chuẩn nhiệt độ, áp suất (115°C, 121°C, 1atm). Kiểm tra phân bố nhiệt tại các điểm. Thời gian đạt và duy trì nhiệt độ. Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định. Kiểm định vỏ nồi hấp.
17	Nồi hấp Autoclave Sturdy SA-230 + Kiểm định vỏ nồi	Cái	1	Hiệu chuẩn nhiệt độ, áp suất (121°C, 1atm). Kiểm tra phân bố nhiệt tại các điểm. Thời gian đạt và duy trì nhiệt độ. Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định. Kiểm định vỏ nồi hấp.
18	Quả cân 200g (F)	Cái	1	Hiệu chuẩn
19	Thước kẹp Palmer	Cái	1	Hiệu chuẩn thang đo
20	Tủ an toàn sinh học Esco	Cái	2	Bảo trì tốc độ gió, tiêu phân bụi, hiệu quả tiệt trùng của tia cực tím, hiệu năng màng lọc, kiểm tra tính toàn vẹn của màng lọc
21	Tủ cấy vô trùng	Cái	1	Bảo trì tốc độ gió, tiêu phân bụi, hiệu quả tiệt trùng của tia cực tím, kiểm tra tính toàn vẹn của màng lọc
22	Tủ sấy 108L Memmert UN110	Cái	1	Hiệu chuẩn nhiệt độ (170°C và 180 °C) Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định
23	Tủ sấy 53L Memmert UNB400	Cái	1	Hiệu chuẩn tại 85°C, 105°C, 180°C; Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định

TT	Tên thiết bị Phương tiện đo	Đơn vị tính	Số lượng	Nội dung bảo trì, hiệu chuẩn
24	Tủ sấy 53L Memmert UNB400	Cái	1	Hiệu chuẩn tại 85°C, 105°C; Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định
25	Tủ sấy Memmert UNB 500	Cái	1	Hiệu chuẩn tại 170°C, 180°C; Đánh giá độ lặp lại, độ đồng đều nhiệt độ, độ ổn định
Tổng cộng			61	

2. Địa điểm Hiệu chuẩn thiết bị như sau:

Thiết bị hiệu chuẩn tại:

- Cơ sở 1: 427 Trần Hưng Đạo, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai
- Cơ sở 2 : 75B Phan Đình Phùng, phường Pleiku, tỉnh Gia Lai

3. Thời gian hiệu chuẩn dự kiến: Trong vòng 01-02 tuần kể từ ngày ký hợp đồng

4. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: Ghi rõ tỷ lệ tạm ứng, thanh toán hợp đồng và các điều kiện tạm ứng, thanh toán

5. Các thông tin khác

Giá chào là đồng Việt Nam đã bao gồm thuế và tất cả các chi phí (vận chuyển, lưu kho, lắp đặt, hướng dẫn sử dụng, chi phí ủy thác xuất nhập khẩu, chuyên giao công nghệ (nếu có,...))

Báo giá phải ghi rõ nội dung hiệu chuẩn như yêu cầu

Báo giá phải có dấu hoặc chữ ký của người có thẩm quyền theo quy định và đóng dấu của đơn vị chào giá. Trường hợp báo giá có nhiều trang, đề nghị đơn vị đóng dấu giáp lai các trang.

Trân trọng kính chào.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Viện trưởng (để báo cáo);
- Website của Viện;
- Lưu: VT, TTĐT, tổ CNTT.

**KT VIỆN TRƯỞNG
PHÓ VIỆN TRƯỞNG**



Nguyễn Thanh Hà